

Bản án số: 17/2023/HS-ST
Ngày 21 – 02 - 2023

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Ph

Thẩm phán: Bà Trần Thị Mỹ Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Mai Kh

Ông Hồ Bá V

Bà Nguyễn Thị Quế A

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Bằng G - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 12/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 14/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn D**; giới tính: Nam; tên gọi khác: Trần Duy D, sinh năm 1962, tại huyện Hưng Nguyên, Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Nơi thường trú trước khi gây án: xóm Sỏi Dưới, xã Thọ Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An. Nơi ở hiện tại: Thôn 1B, xã Cư Êwi, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Trồng trọt; con ông Trần Văn H (tên gọi khác Trần Văn Th) và bà Ngô Thị S (đều đã chết). A chị em ruột có 05 người (bị cáo là con thứ 3); vợ Trương Thị C (tên gọi khác Trịnh Thị C), sinh năm 1962; con có 05 người (lớn 38 tuổi, nhỏ 29 tuổi).

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An từ ngày 10/10/2022 cho đến nay. Có mặt;

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn D:* Luật sư Trần Thị Th – Cty Luật TNHH Tâm Trí Thịnh – Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt;

- Đại diện hợp pháp của bị hại (ông Tống Xuân Quyền chết):

1. Bà Đoàn Thị C, sinh năm 1922; trú tại: xóm 2, thôn Nam Hà, xã Tân Thịnh, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. Vắng mặt; người đại diện theo uỷ quyền của bà C: Bà Trần Thị Th, sinh năm 1966; trú tại: khối Hợp Trung, thị trấn Quỳnh Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An. Có mặt;

2. Bà Trần Thị Th, sinh năm 1966; trú tại: khối Hợp Trung, thị trấn Quỳnh Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An. Có mặt;

3. Chị Tổng Thị Kim A sinh năm 1992; HKTT: khối Hợp Trung, thị trấn Quỳnh Hợp, huyện Quỳnh Hợp, Nghệ An; Nơi ở hiện nay: số nhà 54, đường Ngô Quyền, khối Văn Tiến, phường Hưng Dũng, thành phố Vinh, Nghệ An. Có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 12/08/1991, Trần Văn D, sinh năm 1962, trú tại xóm Sợi Dưới, xã Thọ Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An đi xe đạp từ nhà vào xã Châu Đình, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An để rủ bạn đi làm ăn bên Lào. Khi đi qua cổng nhà máy nước thuộc xí nghiệp liên hiệp thiếc Nghệ Tĩnh thì thấy có một nhóm thA niên đang ngồi tụ tập đánh bài trước cổng nhà máy nên Trần Văn D ghé vào xem, khi thấy D thì có một thA niên biết D nói “Mi lên rình vợ mi với thằng bảo vệ à”, nghe vậy cả nhóm thA niên đó nhìn D và cười, Trần Văn D rất bức xúc nhưng không nói gì và bỏ đi. Khi đi ra đường thì gặp ông Thiều Huy Dung, sinh năm 1957, trú tại xã Châu Lộc, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, ông Dung rủ D vào quán bên đường uống rượu cùng với một người bạn của ông Dung (D không biết tên). Trong quá trình uống rượu, Trần Văn D có kể lại cho ông Dung và bạn của ông Dung nghe việc vợ mình là chị Trương Thị Cần có quan hệ tình cảm với người bảo vệ nhà máy nước thuộc xí nghiệp liên hiệp thiếc Nghệ Tĩnh, tên là Mạnh, nghe vậy thì ông Dung và bạn của ông Dung có nói nếu mà đã quan hệ rồi thì sau này kiểu gì nó cũng tìm cách gặp lại để quan hệ với nhau tiếp. Sau khi ngồi uống rượu một lúc thì Trần Văn D đi xe đạp lên thị trấn Quỳnh Hợp, huyện Quỳnh Hợp, Nghệ An, khi qua chợ thị trấn Quỳnh Hợp khoảng 200 mét, lúc này Trần Văn D mới nhớ lại câu chuyện trong lúc uống rượu nên nghĩ nếu mình đi làm ăn xa thì người bảo vệ đó lại tiếp tục tìm cách quan hệ lại với vợ nên phải dần mặt và cảnh cáo người bảo vệ đó. Sau khi suy nghĩ như vậy, Trần Văn D liền quay xe đạp đi vào chợ ở thị trấn Quỳnh Hợp mua một con dao nhọn với giá tiền 3.500 đồng (Ba nghìn năm trăm đồng) và dắt dao ở khung giữa phía trước xe đạp và đi về hướng nhà máy nước thuộc xí nghiệp liên hiệp thiếc Nghệ Tĩnh. Khi đến cổng nhà máy nước thì Trần Văn D đi xe đạp vào trong để tìm phòng bảo vệ, D nhìn thấy một người phụ nữ đang ngồi trước cửa phòng bảo vệ nên hỏi “bảo vệ ở đâu” thì người phụ nữ đó chỉ vào trong phòng bảo vệ và nói “bảo vệ ở trong này”. Trần Văn D nhìn vào thấy A Tổng Xuân Quyền, sinh năm 1966 là thủ kho vật tư của nhà máy nước đang nằm nghỉ trưa trên giường, quay mặt vào trong. Khi A Quyền nghe thấy tiếng động thì trở mình và ngồi dậy, D ra xe đạp lấy dao rồi bước đến sát mặt A Quyền, D dùng tay trái đẩy A Quyền nằm ngửa xuống giường, tay phải của D cầm dao giơ lên đâm một phát vào vùng ngực của A Quyền và nói “cho chừa cái thói lẳng nhăng”. A Tổng Xuân Quyền sau khi bị đâm đúng ngực bên phải, được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện huyện Quỳnh Hợp đến ngày 13/08/1991 thì tử vong.

Sau khi đâm A Quyền, D thả dao tại phòng bảo vệ và lên xe đạp đi hướng về nhà, trên đường về do xe bị hỏng nên D để xe gần bụi cây bên đường nằm ngủ, đến khoảng gần tối thì D tỉnh dậy và đi đến nhà ông Nguyễn Đình Phúc, sinh năm 1955, trú tại xã Thọ Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An (D đang dựng nhà gỗ cho ông Phúc) thì nghe ông Phúc nói “ Mi uống rượu vô đâm thằng bảo vệ nhà máy nước chết rồi”, nghe vậy D đi về nhà và nói cho vợ của mình là Trương Thị Cần “ Tau đâm thằng bảo vệ chết rồi”, chị Trương Thị Cần khóc và nói “ Mi giết chết tau rồi”. Do bị vợ nạt nên D đi sang Trường mầm non xã Thọ Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An ở mấy ngày. Đến khoảng ngày 15/08/1991, D bắt xe đi tỉnh Đắk Lắk và đến vùng đất đang khai hoang thuộc xã Êwi, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk làm thuê, mua đất, dựng nhà và sống ở đó, đổi tên thành Trần Duy D. Đến khoảng tháng 6/1992, D quay về địa phương ở xóm Sợi Dưới, xã Thọ Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An đưa vợ là Trương Thị Cần cùng các con vào sinh sống cùng sau đó kê khai làm hộ khẩu tại thôn 1B, xã ÊWi huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk. Đến ngày 10/10/2022, Trần Văn D bị Cơ quan Cảnh sát điều tra tỉnh Nghệ An bắt giữ theo quyết định truy nã.

Tại biên bản khám nghiệm pháp y số 29/PY ngày 13/08/1991 của Bệnh viện huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, kết luận: Nguyên nhân chết của A Tổng Xuân Quyền: “ Chết do bị đâm xuyên ngực phải, bệnh nhân tổn thương toàn phổi phải. Chảy máu phổi. Hết máu. Bệnh nhân chết”.

Với nội dung trên Cáo trạng số: 26/CT-VKSNA-P2 ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Trần Văn D (Trần Duy D) về tội “Giết người” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 1985.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng, tội dA và điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 1985; điểm s, điểm b khoản 1, khoản 2 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Văn D từ 16 năm đến 17 năm tù về tội “Giết người”.

Về bồi thường dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa đại diện của người bị hại và bị cáo về khoản cấp dưỡng cho những người bị các có nghĩa vụ cấp dưỡng thay cho người bị hại; buộc bị cáo phải bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của người bị hại tiền tổn thất tinh thần theo quy định.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số vật chứng không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phần trA luận, Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Văn D không trA luận về tội dA và điều luật áp dụng mà Đại diện Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh và các tình tiết giảm nhẹ để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Về phần dân sự, đề nghị chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện người bị hại, về bồi thường tổn thất tinh thần xem xét theo quy định.

Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của Luật sư, không trA luận với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng này.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh: Xét lời khai của bị cáo Trần Văn D (Trần Duy D) tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra như lời khai các người làm chứng, biên bản sự việc... đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 12/8/1991, do bị một số thanh niên đang ngồi đánh bài trước cổng nhà máy nước thuộc xí nghiệp liên hiệp thiếc Nghệ Tĩnh trêu đùa nhắc lại chuyện vợ của mình là Trương Thị Cần có quan hệ tình cảm với người bảo vệ nhà máy nước tên là Mạnh, đồng thời trong quá trình ngồi uống rượu với ông Thiệu Huy Dung và bạn ông Dung có nói “nếu mà đã quan hệ rồi thì sau này kêu gì nó cũng tìm cách gặp lại để quan hệ với nhau tiếp”. Trần Văn D nghĩ rằng nếu mình đi làm ăn xa thì người bảo vệ nhà máy nước tên Mạnh đó sẽ tìm cách quay lại quan hệ với vợ của mình, vì vậy cần phải dẫn mất người bảo vệ tên là Mạnh đó. Sau khi uống rượu xong, D ra chợ ở thị trấn Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An mua một con dao và quay lại nhà máy nước tìm người bảo vệ tên là Mạnh. Khi vào phía trong nhà máy thì gặp một người phụ nữ đang ngồi trước cửa phòng bảo vệ thì Trần Văn D mới hỏi bảo vệ ở đâu, người phụ nữ đó chỉ vào trong phòng bảo vệ và nói “bảo vệ ở trong này”. Khi nhìn thấy A Tống Xuân Quyền đang nằm nghỉ trưa trong phòng, do không biết mặt của người bảo vệ tên là Mạnh nên Trần Văn D nghĩ rằng A Tống Xuân Quyền là người bảo vệ tên Mạnh, nên D đã dùng dao đâm một nhát trúng ngực phải A Tống Xuân Quyền làm A Tống Xuân Quyền tử vong ngày 13/8/1991. Sau khi phạm tội bị cáo Trần Văn D đã bỏ trốn đến ngày 10/10/2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra tỉnh Nghệ An bắt giữ theo quyết định truy nã.

Hành vi của bị cáo Trần Văn D (Trần Duy D) đã phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 1985 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội Bộ luật Hình sự năm 1985 có hiệu lực pháp luật, theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên bị cáo bị truy tố xét xử theo Bộ luật Hình sự năm 1985 là phù hợp.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn D (Trần Duy D) là nguy hiểm cho xã hội chỉ vì nghi ngờ người đàn ông quan hệ tình cảm với vợ mình chưa rõ người đó là ai. Nhưng sau khi đi uống rượu về bị cáo D đã dùng dao đâm một nhát trúng ngực phải A Tống Xuân Quyền dẫn đến tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm hại đến tính mạng của bị hại, gây đau thương mất mát

không gì bù đắp được đối với gia đình người bị hại; gây mất trật tự trị an tại địa phương. Mặt khác, sau khi phạm tội bị cáo không ra đầu thú mà bỏ trốn khỏi địa phương gây khó khăn cho công tác điều tra tội phạm và làm chậm quá trình giải quyết vụ án. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo Trần Văn D: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo đã vận động gia đình khắc phục một phần hậu quả (100.000.000 nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An); bị cáo có bố là ông Trần Hùng (Trần Văn Hùng) là người có công với cách mạng có thời gian tham gia dân công hỏa tuyến trong các cuộc chống Pháp, chống Mỹ được Quân khu 4 – Bộ Quốc phòng xác nhận. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bà Trần Thị Th yêu cầu đền bù số tiền tổn thất về tinh thần, tiền cấp dưỡng cho những người bị cáo phải thực hiện theo pháp luật. Xét yêu cầu của người đại diện theo uỷ quyền của người đại diện hợp pháp của người bị hại là chính đáng, tuy nhiên Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định Điều 590, 591, 593 Bộ luật Dân sự năm 2015, chấp nhận các yêu cầu cụ thể sau:

Đối với khoản tiền cấp cứu, điều trị và mai táng phí cho nạn nhân: Sau khi A Quyền chết, Công ty xây lắp 2 thuộc Xí nghiệp Liên hiệp thiếc Nghệ Tĩnh (nay là Công ty CP Kim loại màu Nghệ Tĩnh) đã chi phí toàn bộ, hiện Công ty CP Kim loại màu Nghệ Tĩnh không yêu cầu bị cáo phải hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với khoản tiền tổn thất về tinh thần: Hành vi của bị cáo dẫn tới cái chết của người bị hại, làm tổn thất rất lớn về mặt tinh thần cho những người đại diện hợp pháp cho bị hại không gì bù đắp, nên cần buộc bị cáo bồi thường về tổn thất tinh thần cho những người đại diện cho người bị hại (những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của người bị hại Tổng Xuân Quyền) tương ứng với 100 tháng lương cơ bản (100 tháng x 1.490.000đ = 149.000.000đ)

Về cấp dưỡng: Tại phiên tòa, bà Trần Thị Th người đại diện theo uỷ quyền của những người đại diện hợp pháp cho người bị hại, chị Tổng Thị Kim A và bị cáo thống nhất thỏa thuận về mức cấp dưỡng một lần đối với chị Kim A (con bị hại) là 100.000.000 đồng và cấp dưỡng một lần cho ông Tổng Xuân Bùng, bà Đoàn Thị C (bố, mẹ bị hại) số tiền 100.000.000 đồng. Xét sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện của những người đại diện hợp pháp của người bị hại là phù hợp pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên cần được chấp nhận.

Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường và cấp dưỡng cho những người đại diện hợp pháp của người bị hại là 349.000.000 đồng; bị cáo đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An 100.000.000 đồng, còn phải bồi thường tiếp 249.000.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 (một) con dao nhọn dài 45cm, cán dài 14cm, lưỡi dao dài 31cm, chỗ rộng nhất của lưỡi dao rộng 5cm; 01 (Một) đôi dép tông màu đỏ đã cũ; 01 (Một) chiếc mũ cứng (kiểu mũ cối Trung Quốc), vải bọc ngoài bằng vải Kaki màu bộ đội đã cũ, mũ có quai giả da màu nâu sẫm là phương tiện, công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Văn D phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo hiện đã trên 60 tuổi, hoàn cảnh khó khăn nên miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn D (Trần Duy D) phạm tội “Giết người”.

2. Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 1985; điểm s, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Trần Văn D (Trần Duy D) 17 (Mười bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/10/2022

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 590, 591, 593 của Bộ luật dân sự:

3.1. Buộc bị cáo Trần Văn D (Trần Duy D) phải bồi thường tổn thất về tinh thần cho những người đại diện hợp pháp của bị hại (Những người thuộc diện và hàng thừa kế thứ nhất của ông Tống Xuân Quyền) số tiền 149.000.000 đồng;

3.2. Chấp nhận sự thỏa thuận giữa bà Trần Thị Th người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp cho người bị hại, chị Tống Thị Kim A và bị cáo: Bị cáo Trần Văn D (Trần Duy D) cấp dưỡng một lần đối với chị Tống Thị Kim A (con bị hại) là 100.000.000 đồng; cấp dưỡng một lần cho ông Tống Xuân Bưng và bà Đoàn Thị C (bố, mẹ bị hại) số tiền 100.000.000 đồng;

Tổng cộng các khoản bị cáo phải bồi thường là 349.000.000 đồng (Ba trăm bốn mươi chín triệu đồng) nhưng được trừ số tiền 100.000.000 đồng gia đình bị cáo đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai thu số 0009959 ngày 14/02/2023; Biên lai số 0009960 ngày 15/02/2023 và Biên lai số 0009966 ngày 17/02/2023), bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 249.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi chín triệu đồng).

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao nhọn dài 45cm, cán dài 14cm, lưỡi dao dài 31cm, chỗ rộng nhất của lưỡi dao rộng 5cm; 01 (Một) đôi dép tông màu đỏ đã cũ; 01 (Một) chiếc mũ cứng (kiểu mũ cối Trung Quốc), vải bọc ngoài bằng vải Kaki màu bộ đội đã cũ, mũ có quai giả da màu nâu sẫm

Đặc điểm tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An ngày 13/01/2023.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Trần Văn D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí dân sự sơ thẩm đối với bị cáo Trần Văn D.

6. Bị cáo Trần Văn D, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- CQCSĐT Công an tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Cục THA dân sự tỉnh Nghệ An;
- Phòng PV06 CA tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Cư Eewi, huyện Cư Kuin;
- Bị cáo ;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Ph

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN